TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 294/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 558/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2026 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lương Quang P, sinh năm: 1987; Trú tại: Thôn D, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà Lương Thị Trang Hòa M, sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn D, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lương Quang P và bà Lương Thị Trang Hòa M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Bà Lương Thị Trang Hòa M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung là Lương Hạo L - sinh ngày 17 tháng 6 năm 2012 và Lương Thuyên K - sinh ngày 22 tháng 01 năm 2016 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi.

Ông Lương Quang P cấp dưỡng nuôi các con chung, mỗi tháng là 4.000.000đồng (bốn triệu đồng)/tháng/02 con chung. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng vào ngày 10/6/2026, cấp dưỡng liên tục cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quy định: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở;

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết ông P, bà M có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Lương Quang P và bà Lương Thị Trang Hòa M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lương Quang P tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung; tổng cộng ông P phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003411 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 4 - Khánh Hòa;
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Ninh (Giấy chứng nhận kết hôn số 228, cấp ngày 15/12/2011);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Thị Hòa Thanh